

KẾ HOẠCH
Chuyển đổi số của Sở Thông tin và Truyền thông năm 2024

Phần I
ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH NĂM 2023

Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Gia Lai cơ bản đã hoàn thành các mục tiêu đề ra trong Kế hoạch Chuyển đổi số của Sở năm 2023; cụ thể như sau:

1. Thể chế số:

- Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành: Công văn số 191/UBND-KGVX ngày 20/01/2023 về việc triển khai Chỉ thị số 23/CT-TTg ngày 26/12/2022 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác bảo đảm an toàn thông tin mạng, an ninh thông tin cho thiết bị camera giám sát; Kế hoạch số 972/KH-UBND ngày 26/4/2023 về việc triển khai thực hiện Chiến lược An toàn, An ninh mạng quốc gia, chủ động ứng phó với các thách thức từ không gian mạng đến năm 2025, tầm nhìn 2030 trên địa bàn tỉnh Gia Lai; Quyết định số 162/QĐ-UBND ngày 18/4/2023 về việc ban hành Kế hoạch Chuyển đổi số tỉnh Gia Lai năm 2023; Công văn số 1024/UBND-KGVX ngày 29/4/2023 về việc triển khai một số nhiệm vụ trọng tâm về an toàn thông tin mạng trong năm 2023; Quyết định số 209/QĐ-UBND ngày 05/5/2023 về việc ban hành Bộ chỉ số đánh giá Chuyển đổi số (DTI) tỉnh Gia Lai; Công văn số 1276/UBND-KGVX ngày 31/5/2023 về việc triển khai thực hiện Thông báo kết luận của Thủ tướng Chính phủ tại phiên họp lần thứ 5 của Ủy ban Quốc gia về chuyển đổi số và Tổ công tác triển khai Đề án 06 ngày 25/02/2023; Kế hoạch số 1166/KH-UBND ngày 19/5/2023 về việc hành động nâng cao chất lượng và hiệu quả cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Gia Lai; Quyết định số 318/QĐ-UBND ngày 14/6/2023 về việc phê duyệt kết quả đánh giá, xếp hạng Chính quyền điện tử các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh Gia Lai năm 2022; Công văn số 1707/UBND-KGVX ngày 05/7/ về việc triển khai thực hiện chỉ đạo của Phó Thủ tướng Chính phủ Trần Hồng Hà tại Công văn số 4334/VPCP-KSTT ngày 13/6/2023 của Văn phòng Chính phủ; Công văn số 1681/UBND-KGVX ngày 04/7/2023 về việc triển khai thực hiện chỉ đạo của Phó Thủ tướng Chính phủ Trần Hồng Hà tại Công văn số 4324/VPCP-KSTT ngày 13/6/2023 của Văn phòng Chính phủ; Quyết định số 760/QĐ-UBND ngày 02/8/2023 về việc phê duyệt cấp độ an toàn hệ thống thông tin; Quyết định số 762/QĐ-UBND ngày 02/8/2023 về việc phê duyệt phương án bảo đảm an toàn thông tin; Công văn số 2240/UBND-KGVX ngày 18/8/2023 về việc triển khai các nội dung hợp tác về chuyển đổi số giữa UBND tỉnh Gia Lai với Tập đoàn VNPT và Tập đoàn Viettel; Công văn số 2273/UBND-KGVX ngày 22/8/2023 về việc triển khai thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Thông báo kết luận số

299/TB-VPCP ngày 31/7/2023 của Văn phòng Chính phủ; Quyết định số 825/QĐ-UBND ngày 25/8/2023 về việc kiện toàn, bổ sung chức năng, nhiệm vụ Đội Ứng cứu sự cố an toàn thông tin mạng tỉnh Gia Lai; Công văn số 2346/UBND-KGVX ngày 31/8/2023 về việc nâng cao chất lượng, hiệu quả cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh; Kế hoạch số 2422/KH-UBND ngày 18/9/2023 triển khai Ngày Chuyển đổi số tỉnh Gia Lai năm 2023; Kế hoạch số 2575/KH-UBND ngày 25/9/2023 về phát triển hạ tầng số tỉnh Gia Lai giai đoạn 2023-2025; Quyết định số 1004/QĐ-UBND ngày 09/11/2023 về ban hành Danh mục cơ sở dữ liệu dùng chung, dịch vụ chia sẻ dữ liệu, dữ liệu mở tỉnh Gia Lai; Kế hoạch số 3015/KH-UBND ngày 02/11/2023 về Nâng cao chỉ số Chuyển đổi số của tỉnh Gia Lai năm 2023 và các năm tiếp theo...

- Tham mưu Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số tỉnh Gia Lai ban hành: Kế hoạch số 21/KH-BCĐ ngày 14/02/2023 về việc kiểm tra, đánh giá mức độ Chính quyền điện tử tại các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh Gia Lai năm 2023; Quyết định số 30/QĐ-BCĐ ngày 09/3/2023 về việc thành lập Đoàn kiểm tra, đánh giá mức độ Chính quyền điện tử tại các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh Gia Lai năm 2023; Kế hoạch số 01/KH-BCĐCDS ngày 15/5/2023 về hoạt động của Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số tỉnh Gia Lai năm 2023...

2. Hạ tầng kỹ thuật:

- Hạ tầng CNTT của Sở được trang bị tương đối đầy đủ (01 máy chủ, 38 máy tính, 16 máy in, 01 máy photocopy, 03 máy scanner, 01 máy chiếu). Tỷ lệ máy tính trên tổng số cán bộ, công chức (CBCC) của Sở Thông tin và Truyền thông đạt 100%. Tất cả các viên chức tại Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông là đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở đều được bố trí máy tính làm việc. Hệ thống mạng LAN của Sở hoạt động ổn định, hầu hết các máy tính được trang bị có cấu hình đảm bảo để thực hiện công tác chuyên môn.

- Hiện nay Sở Thông tin và Truyền thông đang tiến hành triển khai thực hiện chuyển đổi IPv6 trong cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh Gia Lai theo Kế hoạch số 2200/KH-UBND ngày 31/12/2021 hiện tại đã hoàn thành đăng ký địa chỉ IPv6 và số hiệu mạng (ASN) cho hệ thống thông tin của tỉnh, trong đó có Cổng Thông tin điện tử, Cổng Dịch vụ công của tỉnh.

- Trung tâm tích hợp dữ liệu đáp ứng yêu cầu cơ bản vận hành các hệ thống thông tin dùng chung; Hệ thống hội nghị truyền hình của tỉnh đã triển khai đồng bộ từ tỉnh đến tất cả UBND cấp xã,... Đồng thời, ngày 20/10/2023 Hội đồng nhân dân tỉnh Gia Lai đã ban hành Nghị quyết số 282/NQ-HĐND về điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án “Xây dựng Chính quyền điện tử tiến tới xây dựng Chính quyền số”; theo đó trong năm 2024, Trung tâm tích hợp dữ liệu sẽ tiếp tục được nâng cấp để phát triển hạ tầng số phục vụ các cơ quan nhà nước một cách tập trung, thông suốt.

- Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông tỉnh Gia Lai (đơn vị vận hành Trung tâm tích hợp dữ liệu của tỉnh) đã triển khai các giải pháp đảm kết nối với Cơ sở dữ liệu quốc gia về Dân cư.

3. Các hệ thống nền tảng:

- Duy trì kết nối Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu của tỉnh Gia Lai (LGSP) với nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu của Trung ương (NGSP).

- Hệ thống đánh giá và xếp hạng chuyển đổi số (<https://dti.gov.vn/>).
- Hệ thống danh mục điện tử dùng chung của các cơ quan nhà nước để quản lý, khai báo mã định danh của các đơn vị, địa phương (<http://dmdc.ngsp.gov.vn/>).
- Trung tâm Tích hợp dữ liệu của tỉnh cũng đã được triển khai giải pháp giám sát an toàn thông tin (hệ thống SOC) và được kết nối về Trung tâm Giám sát an toàn không gian mạng quốc gia (thuộc Cục An toàn thông tin - Bộ Thông tin và Truyền thông) để được theo dõi, cảnh báo an toàn thông tin cho các hệ thống Chính quyền điện tử của tỉnh Gia Lai.
- Phối hợp với các đơn vị để triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Đề án 06 (thực hiện kết nối với Cơ sở dữ liệu quốc gia về Dân cư, đề xuất đầu tư các hệ thống công nghệ thông tin theo hướng dẫn của Bộ Công an, Bộ Thông tin và Truyền thông).
- Tiếp tục phối hợp với Công ty Cổ phần VNG (TP. Hồ Chí Minh) sử dụng ứng dụng Zalo để triển khai phục vụ công dân, tổ chức tra cứu, theo dõi tình trạng giải quyết hồ sơ; đánh giá mức độ hài lòng khi giao dịch với các cơ quan hành chính; gửi phản ánh, kiến nghị qua Zalo; công khai các thông tin công dân, tổ chức quan tâm trên Cổng Thông tin điện tử của tỉnh; tuyên truyền các chủ trương, chính sách... đến công dân, tổ chức. Các thông tin liên quan đến tính minh bạch và tiếp cận thông tin cũng đã được cung cấp để công dân, doanh nghiệp tra cứu như: tài liệu pháp lý; tài liệu quy hoạch, kế hoạch; thông tin mời thầu; giá đất; dự án kêu gọi đầu tư... tại chuyên mục "Chính quyền điện tử tỉnh Gia Lai" trên Zalo.
- Hiện tại Sở Thông tin và Truyền thông đang thử nghiệm nền tảng trợ lý ảo hỗ trợ công chức, viên chức do Bộ Thông tin và Truyền thông triển khai.

4. Phát triển dữ liệu:

Hoàn thiện, duy trì, vận hành các hệ thống cơ sở dữ liệu dùng chung, cụ thể: Hệ thống cơ sở dữ liệu thông tin các ngành, lĩnh vực dựa trên nền hệ thống thông tin địa lý (GIS) phục vụ quản lý nhà nước tỉnh Gia Lai.

5. Các ứng dụng, dịch vụ:

- Trang thông tin điện tử của Sở có địa chỉ <http://stttt.gialai.gov.vn> được duy trì hoạt động thường xuyên, việc đăng tải tin bài, dịch vụ công trực tuyến, thủ tục hành chính, công khai thông tin... được cập nhật kịp thời và đầy đủ theo quy định.
- Hệ thống Quản lý văn bản và điều hành của Sở hoạt động từ năm 2009, 100% công chức, viên chức, người lao động (CCVC,NLĐ) sử dụng tốt các chức năng của hệ thống, việc xử lý văn bản và điều hành thực hiện theo đúng quy trình, 100% hồ sơ công việc được xử lý hoàn toàn qua mạng (trừ hồ sơ mật). Việc ứng dụng các hệ thống có hiệu quả của CCVC,NLĐ góp phần nâng cao hiệu quả làm việc, tiết kiệm chi phí, tiến tới mô hình văn phòng điện tử, xử lý hoàn toàn trên mạng và không giấy tờ.
- Hệ thống một cửa điện tử của Sở đi vào hoạt động cuối năm 2015; trong năm 2023, Sở đã tiếp nhận và trả kết quả 167 hồ sơ trên hệ thống, tỷ lệ trả kết quả đúng hạn đạt 100%; trong đó, số lượng hồ sơ được giải quyết qua dịch vụ công trực tuyến (DVCTT) một phần là 09 hồ sơ và 158 hồ sơ qua DVCTT toàn trình. 100% hồ sơ được nộp trực tuyến.

- Ngoài ra, Sở còn đảm nhiệm thêm nhiệm vụ hỗ trợ các đơn vị, địa phương trên địa bàn nhằm đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) trong cải cách hành chính, nâng cao năng lực cạnh tranh...

6. Nguồn nhân lực:

Sở Thông tin và Truyền thông là cơ quan chuyên trách trong lĩnh vực CNTT, chuyển đổi số... Hiện tại Sở có 06 công chức chuyên trách CNTT, có trình độ đại học chuyên ngành CNTT; ngoài ra, đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở có 06 viên chức có trình độ đại học CNTT. Công tác đào tạo, phát triển nguồn nhân lực CNTT được quan tâm; trong năm, Sở đã cử nhiều CCVC, NLĐ tham gia các khóa đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ CNTT như: tập huấn về chuyển đổi số, an toàn thông tin do Bộ Thông tin và Truyền thông tổ chức.

7. An toàn thông tin:

- Định kỳ sao lưu cơ sở dữ liệu hệ thống máy chủ cơ sở dữ liệu (CSDL) hệ thống quản lý quản lý văn bản điều hành, một cửa điện tử bằng phần mềm Acronic Backup; sử dụng thiết bị NAS để lưu trữ các dữ liệu từ máy chủ và một số dữ liệu quan trọng của Sở.

- Áp dụng, duy trì các biện pháp bảo mật hệ thống: Sử dụng phần cứng và phần mềm tường lửa; áp dụng bảo mật cho truy cập không dây, duy trì các phần mềm chống virus cho máy chủ và 100% các máy tính cá nhân.

- Sở TT&TT thực hiện chức năng cơ quan thường trực Đội Ứng cứu sự cố an toàn thông tin mạng trên địa bàn tỉnh Gia Lai theo Quyết định số 825/QĐ-UBND ngày 25/8/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Gia Lai về việc kiện toàn, bổ sung chức năng, nhiệm vụ Đội Ứng cứu sự cố an toàn thông tin mạng tỉnh Gia Lai.

8. Kinh phí thực hiện:

Trong năm 2023, hạ tầng, ứng dụng, nguồn nhân lực CNTT của Sở TT&TT tương đối ổn định, Sở chi một số kinh phí tập trung thuê dịch vụ Internet; đầu tư nâng cấp máy tính; duy trì và bảo dưỡng một số thiết bị như máy in, scanner, chi duy trì và vận hành trang thông tin điện tử và triển khai các nhiệm vụ ứng dụng CNTT, chính quyền điện tử, an toàn thông tin trên địa bàn tỉnh.

Tổng kinh phí đầu tư năm 2023: hơn **4.022.000.000 đồng** (để triển khai các hệ thống công nghệ thông tin).

Phần II

NỘI DUNG KẾ HOẠCH CHUYỂN ĐỔI SỐ NĂM 2024

I. CĂN CỨ LẬP KẾ HOẠCH

- Luật Công nghệ thông tin;
- Luật An toàn thông tin mạng;
- Nghị định số 85/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ;
- Quyết định số 05/2017/QĐ-TTg ngày 16/3/2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành quy định về hệ thống phương án ứng cứu khẩn cấp, bảo đảm an toàn thông tin mạng quốc gia;

- Quyết định số 1622/QĐ-TTg ngày 25/10/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh hoạt động của mạng lưới ứng cứu sự cố, tăng cường năng lực cho các cán bộ, bộ phận chuyên trách ứng cứu sự cố mạng trên toàn quốc đến năm 2020, định hướng đến 2025;

- Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 25/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc nâng cao năng lực phòng, chống phần mềm độc hại;

- Quyết định số 1017/QĐ-TTg ngày 14/8/2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Giám sát an toàn thông tin mạng đối với hệ thống, dịch vụ công nghệ thông tin phục vụ Chính phủ điện tử đến năm 2020, định hướng đến 2025”;

- Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 07/6/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường bảo đảm an toàn, an ninh mạng nhằm cải thiện chỉ số xếp hạng của Việt Nam;

- Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng năm 2030;

- Quyết định số 1907/QĐ-TTg ngày 23/1/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Tuyên truyền, nâng cao nhận thức và phổ biến kiến thức về an toàn thông tin mạng giai đoạn 2021 - 2025”;

- Quyết định số 21/QĐ-TTg ngày 06/01/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Đào tạo và phát triển nguồn nhân lực an toàn thông tin giai đoạn 2021 - 2025”;

- Quyết định số 942/QĐ-TTg ngày 15/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030;

- Quyết định số 411/QĐ-TTg ngày 31/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược quốc gia phát triển kinh tế số và xã hội số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;

- Quyết định số 146/QĐ-TTg ngày 28/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án "Nâng cao nhận thức, phổ cập kỹ năng và phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030";

- Quyết định số 505/QĐ-TTg ngày 22/4/2022 của Thủ tướng Chính phủ về Ngày Chuyển đổi số quốc gia.

- Quyết định số 2323/BTTTT-THH ngày 31/12/2019 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành Khung Kiến trúc Chính phủ điện tử Việt Nam, phiên bản 2.0;

- Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 20/01/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Gia Lai (khoá XVI) về chuyển đổi số tỉnh Gia Lai đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;

- Kế hoạch số 2415/KH-UBND ngày 03/12/2020 của UBND tỉnh Gia Lai về Chuyển đổi số của tỉnh Gia Lai giai đoạn 2021- 2025, định hướng đến năm 2030;

- Quyết định số 796/QĐ-UBND ngày 31/12/2020 của UBND tỉnh Gia Lai về việc phê duyệt Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Gia Lai, phiên bản 2.0;

- Quyết định số 797/QĐ-UBND ngày 31/12/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai ban hành Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động các cơ

quan nhà nước, phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng tỉnh Gia Lai giai đoạn 2021-2025;

- Quyết định số 77/QĐ-UBND ngày 08/02/2021 của UBND tỉnh Gia Lai về việc ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án "Xây dựng thành phố Pleiku theo hướng đô thị thông minh giai đoạn 2020-2025, định hướng đến năm 2030";

- Chương trình hành động số 921/CTHD-UBND ngày 12/5/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai triển khai thực hiện Nghị quyết số 04-NQ/TU của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Gia Lai (khoá XVI) về chuyển đổi số tỉnh Gia Lai đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;

- Quyết định số 209/QĐ-UBND ngày 05/5/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai về việc ban hành Bộ chỉ số đánh giá Chuyển đổi số (DTI) tỉnh Gia Lai.

II. MỤC TIÊU

- Nâng cao hiệu quả ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan nhằm xây dựng Chính quyền số, hiện đại hóa nền hành chính.

- Tiếp tục hoàn thiện, nâng cao hiệu quả, chất lượng hệ thống cung cấp thông tin, dịch vụ công trực tuyến; đẩy mạnh cung cấp dịch vụ công trực tuyến phục vụ người dân và doanh nghiệp theo hướng hiệu quả (tiết kiệm thời gian, chi phí,...) tăng cường tiếp nhận, xử lý hồ sơ trên môi trường mạng, đơn giản hóa hồ sơ, giấy tờ giải quyết thủ tục hành chính của người dân, doanh nghiệp.

- Tỷ lệ hồ sơ giải quyết trực tuyến trên tổng số hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính đạt từ 90% trở lên; 100% hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính được thực hiện thông qua Hệ thống Một cửa điện tử liên thông của tỉnh.

- Thực hiện tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích, kết nối mạng thông tin phục vụ công việc này theo quy định tại Thông tư số 17/2017/TT-BTTTT ngày 23/6/2017 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định một số nội dung và biện pháp thi hành Quyết định số 45/2016/QĐ-TTg ngày 19/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích.

- Đảm bảo 100% các hồ sơ công việc của cơ quan (trừ hồ sơ, văn bản mật) được xử lý trên môi trường mạng; nâng cao hiệu quả sử dụng chữ ký số; tăng cường sử dụng hệ thống Quản lý văn bản và điều hành trong các hoạt động của quản lý, điều hành của cơ quan.

- Triển khai hiệu quả công tác số hoá hồ sơ, kết quả thủ tục hành chính trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính; triển khai cung cấp dịch vụ công trực tuyến theo hướng toàn trình trong phạm vi quản lý của Sở; thực hiện cung cấp đầy đủ thông tin trên Trang thông tin điện tử của Sở theo quy định tại Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ.

- Phát triển hạ tầng kỹ thuật, các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu theo Kiến trúc Chính quyền điện tử 2.0 của tỉnh; từng bước xây dựng Chính quyền số.

- Xây dựng, triển khai các giải pháp, hạ tầng kỹ thuật về an toàn thông tin của đơn vị; đảm bảo nguồn nhân lực CNTT đáp ứng nhu cầu thực hiện chuyên môn.

- Phân đấu duy trì xếp hạng trong nhóm các đơn vị dẫn đầu của tỉnh về xây dựng Chính quyền số, hiện đại hóa nền hành chính.

III. NHIỆM VỤ

1. Hoàn thiện môi trường pháp lý: Căn cứ Kế hoạch ứng dụng công nghệ giai đoạn 2021-2025 và Kế hoạch chuyển đổi số hàng năm của Ủy ban nhân dân tỉnh, các hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông; tiếp tục tham mưu Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành các văn bản pháp lý tạo cơ sở để triển khai các nhiệm vụ chuyển đổi số, thực hiện xây dựng Chính quyền số và đảm bảo công tác an toàn, an ninh thông tin theo quy định. Từ đó, Sở TT&TT kịp thời có các văn bản hướng dẫn về chuyên môn để các cấp, các ngành triển khai đồng bộ và đúng định hướng của tỉnh.

2. Phát triển Hạ tầng kỹ thuật:

- Duy trì, nâng cấp đồng bộ hệ thống mạng nội bộ đảm bảo việc kết nối thông suốt phục vụ các phần mềm dùng chung, trao đổi thông tin dữ liệu trong cơ quan. Trang bị nâng cấp, sửa chữa máy tính cho CCVC, NLĐ đáp ứng yêu cầu giải quyết công việc.

- Tiếp tục duy trì, nâng cấp, khai thác, sử dụng có hiệu quả hạ tầng CNTT (máy vi tính, máy chủ, hệ thống mạng LAN...) nhằm đáp ứng xử lý công việc chuyên môn và khai thác các ứng dụng phục vụ quản lý và điều hành, đảm bảo các điều kiện cần thiết sẵn sàng thực hiện tốt kết nối, triển khai các ứng dụng CNTT dùng chung của tỉnh.

- Đầu tư trang thiết bị CNTT; tăng cường giao dịch điện tử, sử dụng Hệ thống Quản lý văn bản và điều hành gắn với chữ ký số, thư điện tử công vụ...trong hoạt động công vụ; đồng thời phải đảm bảo công tác an toàn, an ninh thông tin;

- Xây dựng hệ thống Trung tâm tích hợp dữ liệu hiện đại, tập trung, thống nhất toàn tỉnh, đạt tiêu chuẩn quốc tế, phù hợp quy mô, đáp ứng hầu hết các nhu cầu ứng dụng CNTT trong nội bộ các cơ quan nhà nước của tỉnh, tiến tới Chính quyền số và cung cấp thông tin, dịch vụ, đảm bảo phát triển, vận hành hệ thống ứng dụng Chính quyền số một cách an toàn, bảo mật.

- Nâng cấp, mở rộng hạ tầng CNTT đảm bảo các yêu cầu kết nối mạng của Trung tâm dữ liệu bao gồm kết nối bên trong và kết nối ra bên ngoài với các hệ thống của Trung ương, kết nối với nền tảng Chính phủ số... đảm bảo an toàn dữ liệu và an ninh mạng, tuân thủ các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật của Việt Nam và quốc tế. Đồng thời đảm bảo một điểm kết nối ra mạng Internet cho toàn bộ Trung tâm dữ liệu một cách an toàn, an ninh, tin cậy, đáp ứng nhu cầu của người sử dụng, khai thác thông tin, ứng dụng, dịch vụ công trực tuyến, các hệ thống phục vụ hoạt động Chính quyền số.

3. Phát triển các nền tảng, hệ thống:

- Đầu tư hệ thống thông tin nguồn; Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Gia Lai.

- Duy trì, vận hành, khai thác hiệu quả các ứng dụng phần mềm đã triển khai như:

- Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu của tỉnh Gia Lai (LGSP) với nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu của Trung ương (NGSP).

- Hệ thống đánh giá mức độ ứng dụng CNTT - phát triển Chính phủ điện tử

(<https://bcudcntt.aita.gov.vn/ProfileArea/Profile/Dashboard>).

- Hệ thống danh mục điện tử dùng chung của các cơ quan nhà nước để quản lý, khai báo mã định danh của các đơn vị, địa phương (<http://dmdc.ngsp.gov.vn/>).

4. Phát triển dữ liệu:

- Tiếp tục phát triển, duy trì, vận hành các hệ thống cơ sở dữ liệu dùng chung, cụ thể: Hệ thống cơ sở dữ liệu thông tin các ngành, lĩnh vực dựa trên nền hệ thống thông tin địa lý (GIS) phục vụ quản lý nhà nước tỉnh Gia Lai.

- Triển khai nhiệm vụ số hóa kết quả giải quyết hồ sơ các thủ tục hành chính còn hiệu lực thuộc phạm vi quản lý; triển khai lưu trữ điện tử theo hướng dẫn của cơ quan chuyên ngành.

5. Phát triển các ứng dụng, dịch vụ:

- Đẩy mạnh việc triển khai thực hiện nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch hành động số 1166/KH-UBND ngày 19/5/2023, Công văn số 2346/UBND-KGVX ngày 31/8/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai về nâng cao chất lượng và hiệu quả cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

- Hoàn thiện, nâng cao hiệu quả, chất lượng hệ thống cung cấp thông tin, dịch vụ công trực tuyến.

- 100% hồ sơ của thủ tục hành chính đã xây dựng dịch vụ công trực tuyến được tiếp nhận, xử lý hồ sơ trên môi trường mạng. Thúc đẩy thanh toán không dùng tiền mặt trong quá trình thực hiện TTHC tại Sở.

- Phần đầu đạt tỉ lệ 30% thủ tục hành chính được thực hiện tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích.

- Thực hiện cung cấp đầy đủ thông tin trên Trang thông tin điện tử của Sở theo quy định tại Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng.

- Đẩy mạnh xử lý hồ sơ công việc, giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử; triển khai cung cấp dịch vụ công trực tuyến theo hướng toàn trình trong phạm vi quản lý của Sở theo quy định tại Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ.

6. Bảo đảm an toàn thông tin:

- Tiếp tục đầu tư, bổ sung, nâng cấp các trang thiết bị CNTT, hệ thống an toàn, an ninh và bảo mật thông tin cho máy chủ và hệ thống máy tính tại Sở; triển khai các giải pháp ngăn chặn virus, mã độc cho máy chủ, máy tính của cán bộ, công chức của Sở và viên chức các đơn vị trực thuộc; định kỳ thực hiện việc kiểm tra, đánh giá về an toàn, an ninh thông tin; tuân thủ nghiêm các quy định về bảo vệ bí mật nhà nước trên môi trường mạng; phối hợp với Cục An toàn thông tin, Công an tỉnh ngăn chặn, xử lý kịp thời các cuộc tấn công mạng.

- Triển khai ứng dụng các giải pháp bảo đảm an toàn thông tin: Xây dựng các quy tắc cảnh báo truy nhập trái phép, tường lửa; duy trì cài đặt 100% các máy vi tính phần mềm diệt virus, mã độc hại cho hệ thống mạng, cho máy tính cá nhân; triển khai các giải pháp sao lưu dự phòng dữ liệu định kỳ (dữ liệu máy chủ, dữ liệu

kế toán định kỳ hàng tuần và các hệ thống thông tin khác...); tuyên truyền nâng cao nhận thức về an toàn thông tin cho cán bộ đơn vị. Triển khai các giải pháp đảm bảo an toàn thông tin theo cấp độ, theo mô hình "04 lớp" theo hướng dẫn của Bộ TT&TT.

- Thực hiện đúng nội Quy chế Quản lý, vận hành, khai thác hạ tầng và bảo đảm an toàn, an ninh thông tin trong hoạt động ứng dụng CNTT tại Sở.

7. Phát triển nguồn lực:

- Cử từ 06 công chức, viên chức trở lên tham gia các lớp đào tạo và bồi dưỡng phát triển nguồn nhân lực CNTT, bảo đảm cho nhu cầu ứng dụng và phát triển CNTT; chú trọng bồi dưỡng nâng cao năng lực CNTT cho lãnh đạo, công chức quản lý và công chức chuyên môn.

- Cử công chức, viên chức tham gia đầy đủ các đợt tập huấn về Chuyển đổi số, an toàn thông tin, diễn tập ứng phó sự cố an toàn thông tin mạng do Bộ TT&TT tổ chức.

- Tiếp tục hướng dẫn, triển khai hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng tại 220 xã, phường, thị trấn. Phối hợp với Tỉnh đoàn Gia Lai tổ chức Hội thi Tin học trẻ; phối hợp với Sở Nội vụ kiểm tra, đánh giá về thực hiện cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh.

- Triển khai thực hiện Quyết định số 377/QĐ-BTTTT ngày 26/3/2021 của Bộ TT&TT về việc phê duyệt Chương trình hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa Chuyển đổi số; chỉ đạo của UBND tỉnh tại Công văn số 4455/UBND-KGVX ngày 25/5/2021 về việc đề nghị phối hợp triển khai Chương trình hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyển đổi số; nhằm giúp các doanh nghiệp nhỏ và vừa.

- Tổ chức triển khai hiệu quả, có ý nghĩa thiết thực các hoạt động, sự kiện hưởng ứng Ngày Chuyển đổi số của tỉnh Gia Lai năm 2024.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Ưu tiên bố trí kinh phí từ nguồn ngân sách nhà nước đã phân bổ cho Sở (dự kiến khoảng 99 tỷ đồng) và các nguồn kinh phí hợp pháp khác để thực hiện tốt các nhiệm vụ theo kế hoạch này, tăng cường các hình thức hợp tác công - tư.

Kinh phí thực hiện chi tiết tại Phụ lục kèm theo.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Văn phòng Sở:

- Tham mưu việc cân đối ngân sách bố trí chi cho việc ứng dụng CNTT, đảm bảo kinh phí để hoạt động thường xuyên mua sắm, nâng cấp, sửa chữa, các thiết bị CNTT trong năm 2024.

- Thực hiện quản lý tài sản, trang thiết bị hạ tầng CNTT trong nội bộ Sở.

2. Phòng Công nghệ thông tin:

- Chủ trì phối hợp với Văn phòng Sở và các phòng, đơn vị liên quan triển khai các nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin do Sở làm chủ đầu tư để đảm bảo theo các yêu cầu, chỉ đạo về ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng Chính quyền điện tử tiến đến chính quyền số.

- Trực tiếp tham mưu rà soát, cập nhật hoặc ban hành các quy định về an toàn thông tin, an ninh thông tin; hướng dẫn thực hiện các mô hình, tiêu chí, quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật về ứng dụng CNTT.

- Chủ trì tham mưu triển khai các nhiệm vụ về chuyển đổi số do cấp trên giao, tham mưu ý kiến, thẩm định các đề án, kế hoạch, nhiệm vụ chuyển đổi số.

- Chủ trì theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn CCVC,NLĐ thuộc Sở triển khai thực hiện Kế hoạch này; định kỳ kiểm tra, đánh giá, sơ tổng kết, báo cáo và rút kinh nghiệm về kết quả và tiến độ thực hiện Kế hoạch, tham mưu các giải pháp thực hiện Kế hoạch có hiệu quả và đúng tiến độ đề ra.

3. Các phòng chuyên môn, đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở:

Căn cứ theo chức năng, nhiệm vụ của phòng, đơn vị để triển khai thực hiện tốt những nhiệm vụ được nêu trong Kế hoạch này. Định kỳ (quý/6 tháng/năm) báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch này trong báo cáo chung về thực hiện nhiệm vụ của phòng, đơn vị.

Yêu cầu các phòng, đơn vị trực thuộc Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Gia Lai nghiên cứu và chủ động tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này ngay từ đầu năm 2024 một cách quyết liệt, hiệu quả.

Trong quá trình thực hiện, nếu có phát sinh khó khăn, vướng mắc; các đơn vị, cá nhân phải phản ánh kịp thời về Phòng Công nghệ thông tin để xử lý hoặc tham mưu Giám đốc Sở xử lý./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh Gia Lai (báo cáo);
- Ban Chỉ đạo CDS tỉnh (báo cáo);
- Đ/c Nguyễn Thị Thanh Lịch - Phó Chủ tịch UBND tỉnh, Phó Ban chỉ đạo CDS tỉnh (báo cáo);
- Văn phòng UBND tỉnh (phối hợp);
- Trung tâm CNTT&TT tỉnh Gia Lai;
- CCVC,NLĐ thuộc Sở (qua mạng nội bộ);
- Lưu: VT, P.CNTT.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Ngọc Hùng

PHỤ LỤC:

KINH PHÍ ĐẦU TƯ CHO ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN NĂM 2024

(Kèm theo Kế hoạch số: 103/KH-STTTT ngày 15/10/2023

của Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Gia Lai)

Số TT	TÊN DỰ ÁN, HẠNG MỤC, NHIỆM VỤ	ĐỊA ĐIỂM THỰC HIỆN	ĐƠN VỊ THỰC HIỆN	DỰ KIẾN KINH PHÍ THỰC HIỆN (Triệu đồng)	
				Ngân sách	Vốn khác
I	Đầu tư phần cứng, bảo trì, bảo dưỡng, duy trì hệ thống nội bộ tại đơn vị				
1	Mua máy tính bàn, máy tính xách tay...	Sở TT&TT	Văn phòng		
2	Thuê đường truyền Internet	Sở TT&TT	Văn phòng	12	
3	Thay thế, sửa chữa các thiết bị máy tính cá nhân (không tính chi phí sửa chữa các thiết bị CNTT, điện tử dùng chung)	Sở TT&TT	Văn phòng	25	
4	Mua thiết bị thay thế thiết bị tường lửa cũ của Sở Thông tin và Truyền thông	Sở TT&TT	Tổ giúp việc	239	
II	Triển khai các nhiệm vụ xây dựng Chính quyền số, an toàn thông tin				
1	Ứng phó sự cố an toàn thông tin mạng trên địa bàn tỉnh Gia Lai năm 2024	Trung tâm CNTT&TT	Trung tâm CNTT&TT	1.171	
2	Hỗ trợ cho Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số tỉnh trong các hoạt động đánh giá, kiểm tra, học tập và triển khai các nội dung ứng dụng CNTT, chuyển đổi số theo chỉ đạo của Trung ương và của tỉnh		Phòng CNTT	86	
3	Thuê dịch vụ giám sát, điều hành an toàn, an ninh mạng tập trung	Trung tâm CNTT&TT	Tổ giúp việc	4.702	
4	Thuê dịch vụ Hệ thống quản lý cơ sở dữ liệu kết quả giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Gia Lai	Trung tâm CNTT&TT	Tổ giúp việc	1.965	
5	Duy trì hoạt động 24/7 của các hệ thống thông tin dùng chung của tỉnh	Trung tâm CNTT&TT	Trung tâm CNTT&TT	5.740	
6	Đầu tư Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Gia Lai	Trung tâm CNTT&TT	Tổ giúp việc	9.961	
7	Thuê Hệ thống thông tin nguồn cấp tỉnh năm 2024	Đơn vị cung cấp	Phòng BCVT	2.000	
8	Triển khai dự án Xây dựng Chính quyền điện tử, tiến tới Chính quyền số	Trung tâm CNTT&TT	Tổ giúp việc	73.346	
	Tổng cộng			99.247	